**QUAN HỆ QUỐC TẾ TỪ SAU 1945 ĐẾN NAY**

**1. Nguyên nhân và sự khởi đầu của Chiến tranh lạnh**

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, hai cường quốc Mĩ và Liên Xô nhanh chóng chuyển sang đối đầu và đi tới tình trạng Chiến tranh lạnh.

Nguyên nhân dẫn tới tình trạng Chiến tranh lạnh là:

+ Sự đối lập nhau về mục tiêu và chiến lược của hai cường quốc.

+ Mĩ hết sức lo ngại trước sự phát triển của chủ nghĩa xã hội, đã trở thành một hệ thống thế giới.

+ Sau chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ vươn lên thành một nước tư bản giàu mạnh nhất, nắm ưu thế về vũ khí hạt nhân. Mĩ tự cho mình có quyền lãnh đạo thế giới.

Chiến tranh lạnh là chính sách thù địch, căng thẳng trong quan hệ giữa Mĩ và các nước phương Tây với Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

Những sự kiện khởi đầu Chiến tranh lạnh là:

+ Thông điệp của Tổng thống Truman tại Quốc hội Mĩ (tháng 3-1947) khẳng định: Sự tồn tại của Liên Xô là nguy cơ lớn đối với nước Mĩ và đề nghị viện trợ 400 triệu USD cho Hi Lạp và Thổ Nhĩ Kì nhằm biến hai nước đó thành căn cứ quân sự chống Liên Xô.

+ “Kế hoạch Mác san” (tháng 6-1947) với khoản viện trợ 17 tỉ USD cho các nước Tây Âu nhằm tập hợp liên minh quân sự chống Liên Xô. Việc thực hiện kế hoạch này đã tạo nên sự phân chia đối lập về kinh tế và chính trị giữa các nước Tây Âu tư bản chủ nghĩa và các nước Đông Âu xã hội chủ nghĩa.

+ Tháng 4-1949, Mĩ lôi kéo 11 nước thành lập khối quân sự NATO, đây là liên minh quân sự do Mĩ cầm đầu nhằm chống Liên Xô và các nước Đông Âu.

+ Sau chiến tranh thế giới thứ hai, Liên Xô đẩy mạnh việc giúp đỡ các nước Đông Âu khôi phục kinh tế xây dựng chế độ mới.

+ Tháng 1-1949, Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa thành lập Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) để thúc đẩy sự hợp tác và sự giúp đỡ lẫn nhau giữa các nước.

+ Tháng 5-1955, Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa thành lập Tổ chức Hiệp ước Vac-sa-va để tăng cường sự phòng thủ và chống lại sự đe doạ của Mĩ và phương Tây.

– Như vậy, sự ra đời của NATO và Tổ chức Hiệp ước Vácsava là những sự kiện đánh dấu sự xác lập của cục diện hai cực, hai phe do hai siêu cường Mĩ và Liên Xô đứng đầu mỗi cực, mỗi phe. Chiến tranh lạnh đã bao trùm thế giới.

**2. Xu thế hoà hoãn Đông – Tây và sự chấm dứt “Chiến tranh lạnh”**

– Từ đầu những năm 70 (thế kỉ XX), xu hướng hoà hoãn Đông – Tây đã xuất hiện với những cuộc gặp gỡ thương lượng Xô – Mĩ.

+ Trên cơ sở những thoả thuận Xô – Mĩ, Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức được kí kết (tháng 11-1972).

+ Năm 1972, Liên Xô và Mĩ kí Hiệp ước về việc hạn chế hệ thống phòng chống tên lửa (ABM) và Hiệp định hạn chế vũ khí tiến công chiến lược (SALT-1).

+ Tháng 8-1975, 33 nước châu Âu cùng Mĩ và Canađa kí Định ước Henxinki, khẳng định những nguyên tắc trong quan hệ giữa các quốc gia và tạo nên một cơ chế giải quyết các vấn đề liên quan đến hoà bình, an ninh ở châu Âu.

– Từ năm 1985 trở đi, Mĩ và Liên Xô kí kết các văn kiện hợp tác về kinh tế và khoa học – kĩ thuật.

– Tháng 12-1989, tại đảo Manta (Địa Trung Hải) hai nhà lãnh đạo M.Goócbachốp (Liên Xô) và G.Busơ (Mĩ) đã chính thức tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh, tạo điều kiện giải quyết các xung đột, tranh chấp ở nhiều khu vực trên thế giới.

– Tình trạng Chiến tranh lạnh chỉ thực sự kết thúc sau khi Liên Xô tan rã (1991), trật tự hai cực không còn nữa.

– Nguyên nhân chấm dứt tình trạng Chiến tranh lạnh:

+ Cuộc chạy đua vũ trang kéo dài bốn thập kỉ đã làm cho cả hai nước quá tốn kém và bị suy giảm thế mạnh trên nhiều mặt so với các cường quốc khác.

+ Sự vươn lên mạnh mẽ của Nhật Bản và Tây Âu…, trở thành những đối thủ cạnh tranh đối với Mĩ. Còn liên Xô lúc này nền kinh tế ngày càng lâm vào khủng hoảng trầm trọng.

**3. Tình hình thế giới sau Chiến tranh lạnh**

– Tình hình thế giới có những thay đổi lớn và phức tạp, phát triển theo các xu thế chính sau đây:

+ Một là, trật tự thế giới hai cực đã tan rã, trật tự thế giới mới đang trong quá trình hình thành và ngày càng theo xu thế đa cực với sự vươn lên của Mĩ, Liên minh châu Âu, Nhật Bản, Nga và Trung Quốc…

+ Hai là, các quốc gia đều điều chỉnh chiến lược phát triển, tập trung vào phát triển kinh tế, xây dựng sức mạnh thực sự của quốc gia.

+ Ba là, sự tan rã của Liên Xô tạo cho Mĩ có lợi thế tạm thời, Mĩ ra sức thiết lập trật tự thế giới “đơn cực” để làm bá chủ thế giới. Nhưng trong so sánh lực lượng giữa các cường quốc, Mĩ không dễ dàng thực hiện được tham vọng đó.

+ Bốn là, sau Chiến tranh lạnh, tuy hoà bình thế giới được củng cố, nhưng xung đột, tranh chấp và nội chiến lại xảy ra ở nhiều khu vực như bán đảo Bancăng, châu Phi và Trung Á.

– Thời cơ và thách thức:

+ Bước sang thế kỉ XXI, với sự tiến triển của xu thế hoà bình, hợp tác và phát triển, các dân tộc hi vọng về một tương lai tốt đẹp của loài người.

+ Nhưng cuộc tấn công khủng bố bất ngờ vào nước Mĩ ngày 11-9-2001đã mở đầu cho một thời kì biến động lớn, đặt các quốc gia dân tộc đứng trước những thách thức của chủ nghĩa khủng bố. Nó đã gây ra những tác động to lớn, phức tạp đối với tình hình thế giới và các quan hệ quốc tế.

**CUỘC CÁCH MẠNG KHOA HỌC – KĨ THUẬT TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY**

**VÀ TỔNG KẾT LỊCH SỬ THẾ GIỚI TỪ SAU NĂM 1945 ĐẾN NAY**

**1. Cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật từ năm 1945 đến nay**

**a) Những thành tựu chủ yếu của cách mạng khoa học – kĩ thuật**

– Nguồn gốc: Do nhu cầu vật chất và tinh thần ngày càng cao của cuộc sống con người.

– Thời gian: Từ những năm 40 của thế kỉ XX đến nay.

– Thành tựu: Đạt thành tựu trên tất cả các lĩnh vực, gồm:

+ Khoa học cơ bản: Các ngành Toán học, Vật lí, Hóa học, Sinh học có nhiều phát minh lớn mà con người có thể ứng dụng trực tiếp vào cuộc sống, điển hình bằng việc tạo ra cừu Đô-li, hoàn chỉnh bản đồ gen người…

+ Công cụ sản xuất mới ra đời, đặc biệt máy tính điện tử được đánh giá là một trong những thành tựu kĩ thuật quan trọng nhất của thế kỉ XX.

+ Những nguồn năng lượng mới hết sức phong phú và vô tận.

+ Những vật liệu mói thay thế dần vật liệu tự nhiên đang ngày càng cạn kiệt trong đó chất pô-li-me đang giữ vị trí quan trọng hàng đầu.

+ Cuộc “cách mạng xanh” trong nông nghiệp khắc phục được tình trạng thiếu lương thực, đói ăn kéo dài.

+ Giao thông vận tải và thông tin liên lạc có nhiều phát minh quan trọng.

+ Lĩnh vực chinh phục vũ trụ có những bước tiến phi thường.

**b) Ý nghĩa và tác động của cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật**

– Ý nghĩa: Là một cột mốc chói lọi trong lịch sử tiến hóa văn minh của loài người, thay đổi to lớn cuộc sống của con người.

– Tác động:

+ Tích cực: Cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật đã tác động tới tăng năng suất lao động, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của con người, cơ cấu dân cư lao động có sự thay đổi lớn.

+ Tiêu cực: Cuộc cách mạng để lại những hậu quả tiêu cực như chiến tranh, ô nhiễm môi trường….(chủ yếu do chính con người tạo nên).

**2. Tổng kết Lịch sử thế giới từ sau năm 1945 đến nay**

– Từ sau năm 1945 đến nay Lịch sử thế giới có 5 nội dung cơ bản bao gồm:

+ Sự hình thành hệ thống xã hội chủ nghĩa sau chiến tranh thế giới thứ hai. Tuy nhiên, đến những năm 90 của thế kỉ XX chủ nghĩa xã hội đã sụp đổ ở Liên Xô và các nước Đông Âu.

+ Phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới phát triển mạnh. Các quốc gia đạt nhiều thành tựu sau khi giành độc lập.

+ Các nước tư bản chủ nghĩa khôi phục và phát triển kinh tế đạt nhiều thành tựu sau chiến tranh thế giới thứ hai.

+ Sau năm 1945, trật tự hai cực I-an-ta được hình thành. Tuy nhiên, từ sau “chiến tranh lạnh”chấm dứt thế giới chuyển dần sang xu thế hòa hoãn và đối thoại.

+ Cách mạng khoa học – kĩ thuật được bắt đầu từ giữa những năm 40 của thế kỉ XX đến nay đạt nhiều tựu kì diệu.

– Các xu thế phát triển của thế giới ngày nay:

+ từ năm 1945 đến năm 1991 thế giới phân thành hai phe tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.

+ Sau “chiến tranh lạnh” một trật tự thế giới mới đang dần hình thành theo hướng đa cực với nhiều trung tâm.

+ xu hướng chung của thế giới ngày nay là hòa bình, ổn định và hợp tác phát triển. Đây vừa là thời cơ vừa là thách thức đối với các dân tộc bước vào thế kỉ XXI.